

Số: 291/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 20 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 310/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- Chị **Mai Thị Trà M**, sinh năm 1993

ĐKKHKT và hiện ở tại: Số X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội

- Anh **Lê Hồng P**, sinh năm: 1993

ĐKKHKT: Số Y, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

Hiện ở tại: Z, phường V, quận H1, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

[1] Chị Mai Thị Trà M và anh Lê Hồng P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 53 ngày 18/8/2017). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Trà M và anh Lê Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là:

Lê Khôi M, sinh ngày: 22/9/2017

Anh chị cùng thống nhất thỏa thuận để chị M trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh P cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh P có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Anh chị trình bày không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Mai Thị Trà M tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 03377 ngày 21/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Hiên Vinh